ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 438 /KH-UBND	*Cà Mau, ngày 21 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Bố trí nhân lực làm công tác trẻ em cấp xã và thành lập đường dây nóng bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Nghị quyết số 263/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và khóa XV về giám sát chuyên đề và chất vấn *(viết tắt là Nghị quyết số 263/2025/QH15)*; Công văn số 38/TTg-QHĐP ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại Kỳ họp thứ 10, QH khóa XV *(viết tắt là Công văn số 38/TTg-QHĐP)*. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch bố trí nhân lực làm công tác trẻ em cấp xã và thành lập đường dây nóng bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa Nghị quyết của Quốc hội vào chương trình công tác thực tiễn theo từng lĩnh vực, cụ thể là lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc trẻ em; tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 263/2025/QH15 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 38/TTg-QHĐP.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất trên địa bàn tỉnh; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường *(gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã)* nhằm đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ trong công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, tạo điều kiện tốt nhất nhằm từng bước đáp ứng nhu cầu về các quyền cơ bản của trẻ em, hỗ trợ, can thiệp kịp thời những trường hợp trẻ em bị xâm hại.

II. MỤC TIÊU

1. Có 100% xã, phường có người làm công tác bảo vệ trẻ em.

2. Có 100% ấp, khóm có cộng tác viên/tình nguyện viên tham gia công tác trẻ em.

3. Có đường dây nóng bảo vệ trẻ em hoạt động 24/7, quy mô cấp tỉnh.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Thời gian:

a) Bố trí nhân lực làm công tác trẻ em cấp xã, đến cuối năm 2026:

- Có 100% xã, phường phân công công chức phụ trách công tác trẻ em, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thường xuyên và liên tục.

- Có 100% ấp, khóm có cộng tác viên/tình nguyện viên tham gia công tác trẻ em (trong quá trình cấp có thẩm quyền chưa ban hành chế độ, chính sách đối với cộng tác viên/tình nguyện viên tham gia công tác trẻ em, tạm thời sử dụng cộng tác viên dân số ấp, khóm thực hiện thêm nhiệm vụ công tác trẻ em).

b) Thành lập đường dây nóng bảo vệ trẻ em

Đường dây nóng bảo vệ trẻ em chính thức hoạt động trong quý IV năm 2026. Liên thông, kết nối với Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em (Tổng đài 111) theo lộ trình, đảm bảo vận hành trong năm 2027.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Bố trí nhân lực làm công tác trẻ em cấp xã

a) Rà soát hiện trạng đội ngũ công chức làm công tác trẻ em tại cấp xã; phân công, bố trí nhân lực thực hiện nhiệm vụ công tác trẻ em theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Ưu tiên bố trí công chức trình độ, năng lực, kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đảm bảo mỗi xã, phường bố trí đầy đủ công chức làm công tác trẻ em, thực hiện nhiệm vụ chuyên trách, thường xuyên và liên tục theo chức năng nhiệm vụ và vị trí việc làm.

b) Bố trí ổn định đội ngũ công chức làm công tác trẻ em cấp xã; hạn chế việc thay đổi, luân chuyển thường xuyên công chức phụ trách nhằm bảo đảm tính ổn định và hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở.

c) Rà soát, củng cố và phát triển đội ngũ cộng tác viên/tình nguyện viên tham gia công tác trẻ em phủ khắp 100% ấp, khóm nhằm quản lý, theo dõi, báo cáo các vấn đề về trẻ em và kết nối các dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

d) Bảo đảm chế độ, chính sách đối với công chức làm công tác trẻ em: Thực hiện đầy đủ các chế độ phụ cấp, hỗ trợ theo quy định đối với công chức làm công tác trẻ em ở cấp xã và cộng tác viên/tình nguyện viên; nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ phù hợp nhằm khuyến khích, động viên công chức yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

đ) Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác trẻ em: Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên về kiến thức, kỹ năng công tác trẻ em cho công chức làm công tác trẻ em cấp xã và cộng tác viên/tình nguyện viên. Nội dung tập trung vào bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và can thiệp các vụ việc xâm hại trẻ em; công tác quản lý trường hợp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; kỹ năng tư vấn, tham vấn, hỗ trợ

tâm lý cho trẻ em và gia đình; quy trình phối hợp liên ngành trong giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em.

e) Tăng cường phối hợp liên ngành: Thành lập hoặc kiện toàn Ban bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã; ban hành quy chế phối hợp liên ngành nhằm tăng cường chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các phòng, ban, cơ quan, tổ chức có liên quan bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

g) Gắn công tác trẻ em với công tác xã hội ở cơ sở: Lồng ghép nhiệm vụ công tác trẻ em với hoạt động công tác xã hội tại cộng đồng; phát huy vai trò của người làm công tác xã hội cấp xã trong việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ, kết nối nguồn lực, trợ giúp trẻ em và gia đình, góp phần bảo đảm quyền trẻ em và thực hiện hiệu quả các mục tiêu về trẻ em trên địa bàn.

2. Thành lập đường dây nóng bảo vệ trẻ em cấp tỉnh

a) Thành lập đường dây nóng bảo vệ trẻ em cấp tỉnh

- Tổ chức thiết lập và duy trì hoạt động đường dây nóng bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh nhằm tiếp nhận thông tin, phản ánh, tố giác các hành vi xâm hại trẻ em, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và các vấn đề liên quan đến bảo vệ trẻ em.

- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật ổn định để đường dây nóng hoạt động thông suốt, kịp thời, hiệu quả, kết nối với Tổng đài 111 theo quy định; số kết nối ngắn gọn, dễ nhớ và miễn phí cuộc gọi (miễn phí cước cuộc gọi đến và đảm bảo vẫn gọi được ngay cả khi điện thoại của người gọi tài khoản 0 đồng). Từng bước tích hợp, đa dạng hình thức hoạt động tiếp nhận, xử lý thông tin liên quan đến trợ giúp xã hội, công tác xã hội, hỗ trợ nạn nhân của tội phạm mua bán người.

b) Bố trí nhân sự tiếp nhận và xử lý thông tin

- Bố trí công chức có chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xã hội, bảo vệ trẻ em, có khả năng tư vấn, hướng dẫn ban đầu, phối hợp can thiệp, kết nối dịch vụ… nhằm xử lý các vụ việc, hỗ trợ kịp thời các vấn đề liên quan đến trẻ em và tiếp nhận, xử lý thông tin khác từ đường dây nóng.

- Thời gian hoạt động bảo đảm 24/7.

c) Xây dựng quy trình tiếp nhận, xử lý và phối hợp can thiệp

Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện quy trình tiếp nhận, phân loại, xử lý thông tin từ đường dây nóng; quy định rõ trách nhiệm, thời gian xử lý và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan: công an, y tế, giáo dục, tư pháp, phụ nữ, đoàn thanh niên, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc can thiệp, hỗ trợ, bảo vệ trẻ em kịp thời, đúng quy định.

d) Nâng cao năng lực đội ngũ vận hành đường dây nóng

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ công chức vận hành đường dây nóng về kỹ năng tiếp nhận thông tin, tư vấn, tham vấn tâm lý, quản lý trường hợp, xử lý tình huống khẩn cấp; kỹ năng phối hợp liên ngành và bảo mật thông tin cá nhân của trẻ em theo quy định pháp luật.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, lưu trữ và khai thác dữ liệu từ đường dây nóng; kết nối, chia sẻ thông tin với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về trẻ em và công tác xã hội; từng bước triển khai các hình thức tiếp nhận thông tin đa kênh (điện thoại, tin nhắn, mạng xã hội,…) phù hợp với điều kiện thực tế.

e) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về đường dây nóng

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến rộng rãi số điện thoại và chức năng của đường dây nóng bảo vệ trẻ em đến các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là trẻ em, gia đình, nhà trường và cộng đồng; hướng tới việc số điện thoại đường dây nóng trở thành phản xạ tự nhiên của trẻ em và cộng đồng khi trẻ em xảy ra trường hợp khẩn cấp cần được bảo vệ.

- Lồng ghép tuyên truyền trong các chương trình, hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em nhằm khuyến khích người dân chủ động cung cấp thông tin khi phát hiện các hành vi xâm hại, bạo lực, bóc lột trẻ em.

g) Bảo đảm kinh phí và điều kiện hoạt động

- Bố trí kinh phí hằng năm để thực hiện thiết lập đường dây nóng, tổ chức vận hành và duy trì hoạt động thường xuyên.

- Đầu tư trang thiết bị số, hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin, trang thiết bị văn phòng làm việc cần thiết phục vụ công tác tiếp nhận, xử lý thông tin và hỗ trợ, can thiệp bảo vệ trẻ em.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cấp tỉnh

a) Kinh phí thực hiện các nội dung kế hoạch do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách, được bố trí trong dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

b) Các nguồn vốn viện trợ, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

c) Lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình và dự án khác.

2. Cấp xã

Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế của địa phương, chủ động bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch; bảo đảm các điều kiện cần thiết nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, đạt mục tiêu của Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp và hướng dẫn sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ công chức được giao trực tiếp nhận, xử lý thông tin từ đường dây nóng cấp tỉnh, người làm công tác trẻ em cấp xã, kinh phí vận hành đường dây nóng cấp tỉnh theo quy định.

c) Chủ trì tham mưu trong bố trí đường dây nóng về bảo vệ trẻ em, bố trí nhân sự thực hiện vận hành, tiếp nhận thông tin đường dây nóng; xây dựng quy trình tiếp nhận, xử lý và phối hợp can thiệp trường hợp; tham mưu xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong can thiệp, hỗ trợ, bảo vệ trẻ em.

d) Tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức, kỹ năng về công tác trẻ em cho người làm công tác trẻ em cấp xã và cộng tác viên/tình nguyện viên; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ nhân lực tham gia trực đường dây nóng, hướng đến hoạt động chuyên nghiệp và hiệu quả.

đ) Xây dựng dự toán nguồn kinh phí hàng năm để triển khai, thực hiện kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ, đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu, yêu cầu của Kế hoạch này.

e) Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh để có sự chỉ đạo kịp thời.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh phối hợp, hỗ trợ trong việc thiết lập, nâng cao chất lượng dịch vụ thuê bao đường dây nóng bảo vệ trẻ em. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến rộng rãi số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch của Sở Y tế, Sở Tài chính trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí đối với những nội dung thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm và phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Sở Nội vụ

a) Phối hợp tham mưu tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng công chức được giao tiếp nhận thông tin, tư vấn, tham vấn tâm lý, quản lý trường hợp, xử lý tình

huống khẩn cấp; kỹ năng phối hợp liên ngành và bảo mật thông tin cá nhân của trẻ em theo quy định pháp luật.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giám sát việc bố trí nhân lực thực hiện công tác trẻ em tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

5. Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của việc bố trí nhân lực làm công tác trẻ em cấp xã và thành lập đường dây nóng bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường thời lượng, tần suất tuyên truyền nhằm phổ biến rộng rãi số điện thoại, chức năng, nhiệm vụ của đường dây nóng bảo vệ trẻ em; hướng dẫn người dân, gia đình, nhà trường và trẻ em biết cách tiếp cận, sử dụng đường dây nóng khi phát hiện hoặc có nguy cơ xảy ra các hành vi xâm hại, bạo lực, bóc lột, bỏ rơi trẻ em và các trường hợp trẻ em cần được hỗ trợ, can thiệp.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham gia triển khai, thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này; tăng cường công tác truyền thông, giáo dục, quảng bá đường dây nóng bảo vệ trẻ em.

b) Chỉ đạo các tổ chức thành viên theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện tuyên truyền chính sách, pháp luật; đưa tin, bài, phóng sự phản ánh về các nội dung liên quan đến bảo vệ và chăm sóc trẻ em, hoạt động của đường dây nóng. Qua đó, góp phần đưa số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em trở thành phản xạ tự nhiên của trẻ em và cộng đồng khi trẻ em xảy ra trường hợp khẩn cấp, cần được bảo vệ.

7. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Chỉ đạo rà soát, bố trí nhân lực làm công tác trẻ em cấp xã đảm bảo theo chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm; thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, liên tục và ổn định.

b) Củng cố, phát triển đội ngũ cộng tác viên/tình nguyện viên tham gia công tác trẻ em tại địa bàn khóm, ấp.

c) Thành lập hoặc kiện toàn Ban bảo vệ, chăm sóc trẻ em (đối với những đơn vị chưa thành lập hoặc chưa kiện toàn). Ban hành quy chế phối hợp liên ngành, phân công nhiệm vụ phù hợp theo chức năng nhiệm vụ, nhằm phát huy hiệu quả trong chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các phòng, ban, cơ quan có liên quan thực hiện bảo vệ và chăm sóc trẻ em tại địa phương.

d) Bảo đảm chế độ, chính sách đối với công chức làm công tác trẻ em cấp xã; phối hợp Sở Y tế trong tham mưu cơ chế hỗ trợ đối với người làm công tác trẻ em.

đ) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến rộng rãi số điện thoại và chức năng của đường dây nóng bảo vệ trẻ em đến các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là trẻ em, gia đình, nhà trường và cộng đồng.

e) Cân đối, bố trí kinh phí triển khai, thực hiện kế hoạch theo tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo việc thực hiện các hoạt động đạt các mục tiêu của kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch bố trí nhân lực làm công tác trẻ em cấp xã và thành lập đường dây nóng bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản hồi (bằng văn bản) gửi về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- TT UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Cà Mau;
- UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Vũ Thăng